

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|---|---|--|
| Về phạm vi cung cấp | Hàng hoá dự thầu đáp ứng đúng và đủ các yêu cầu về danh mục, đơn vị tính, khối lượng, mô tả hàng hóa nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT (Webform trên Hệ thống). | Đạt |
| | Hàng hoá dự thầu không đáp ứng đúng và đủ các yêu cầu về danh mục, đơn vị tính, khối lượng, mô tả hàng hóa nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT (Webform trên Hệ thống). | Không đạt |
| Yêu cầu về kỹ thuật hàng hóa | Nhà thầu có cung cấp tài liệu kỹ thuật của hàng hóa và bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nêu tại Chương V, Phần 2 của E-HSMT | Đạt |
| | Nhà thầu không có cung cấp tài liệu kỹ thuật hoặc không cam kết đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nêu tại Chương V, Phần 2 của E-HSMT | Không đạt |
| Yêu cầu về tiến độ cung cấp hàng hóa | Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (Chương V) Thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa ≤ 60 ngày. | Đạt |
| | Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (Chương V). Thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa > 60 ngày | Không đạt |
| Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa | Có Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phải phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E – HSMT. Nhà thầu đề xuất giải pháp lắp đặt hàng hóa tại địa điểm chủ đầu tư yêu cầu. Nội dung giải pháp phải đảm bảo khảo sát nhu cầu của chủ đầu tư và | Đạt |

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|--------------------------------------|---|--|
| | thống nhất nội dung công việc trước khi tiến hành cài đặt, lắp đặt thiết bị theo nhu cầu | |
| | Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp | Không đạt |
| Phương án hướng dẫn sử dụng hàng hóa | Nhà thầu đề xuất giải pháp hướng dẫn sử dụng hàng hóa theo các yêu cầu sau: - Đề xuất các nội dung sẽ hướng dẫn sử dụng hàng hóa đảm bảo đầy đủ các tính năng của thiết bị. Nội dung hướng dẫn phải có thực hành trên thiết bị được bàn giao. - Cung cấp thông tin số điện thoại liên hệ cho chủ đầu tư/cán bộ phụ trách để được hướng dẫn sử dụng trong quá trình sử dụng hàng hóa khi có nhu cầu. | Đạt |
| | Không có phương án hướng dẫn sử dụng hàng hóa phù hợp | Không đạt |
| Phương án quản lý rủi ro | Nhà thầu liệt kê các rủi ro có thể gặp trong quá trình triển khai và đề xuất các biện pháp phòng tránh hoặc khắc phục cho từng rủi ro | Đạt |
| | Không có phương án quản lý rủi ro hàng hóa phù hợp | Không đạt |
| Phương án đảm bảo khác | Nhà thầu tự đề xuất các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy nổ trong quá trình thi công và vận hành máy móc, thiết bị | Đạt |
| | Không có phương án quản lý rủi ro hàng hóa phù hợp | Không đạt |
| Yêu cầu khác | Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu khác tại mục 1.3 Chương V của E-HSMT này | Đạt |
| | Nhà thầu không đáp ứng các yêu cầu khác tại mục 1.3 Chương V của E-HSMT này | Không đạt |

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|--|--|--|
| <p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết không có gói thầu không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Nhà thầu cam kết không có hợp đồng không hoàn thành, chậm trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu. - Có cam kết đáp ứng yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa đảm bảo chất lượng hàng hóa đã sử dụng theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ | Đạt |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Không kèm cam kết không có gói thầu không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Không cam kết không có hợp đồng không hoàn thành, chậm trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu. - Không đáp ứng được yêu cầu trên hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên. | Không đạt |
| <p>Kết luận: E-HSDT được kết luận là “ĐẠT” khi có tất cả nội dung cơ bản theo yêu cầu của E-HSMT đều được đánh giá là “ĐẠT”. E-HSDT được kết luận là “KHÔNG ĐẠT” khi có ít nhất một nội dung được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p> | | |